TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:05/2018/QĐST-DS	*Thái Nguyên, ngày06tháng02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 26, 147, khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357,Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày29tháng 01năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số118/2017/TLST-DS ngày 30tháng 10 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Thành B, sinh năm 1979

ĐKHK: Tổ 18, phường P, thành phố T.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lưu Thúy H

ĐKHK: Tổ 13, phường P, thành phố T.

Bị đơn:Chị Trần Thị Hoài Q, sinh năm 1986

KHTT:Tổ 18, phường P, thành phố T, tỉnh T

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Trần Thị Hoài Q nhất trí trả cho anh Lê Thành B số tiền gốc là 320.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi triệu đồng).

Thời gian trả: 03 tháng trả một lần, mỗi lần trả 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Ngày trả là ngày 15 của tháng cuối quý kể từ ngày 06/02/2018 cho đến khi hết số tiền vay trên.

Kể từ ngày đến hạn thực hiện nghĩa vụ theo thỏa thuận, anh B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Quyết không tự nguyện thi hành số tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương tứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền chậm trả. Trường hợp không thỏa thuận được về lãi suất chậm trả thì được xác định bằng 50% của mức lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Chị Trần Thị Hoài Q tự nguyện nộp 8.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả ông Lê Thành B 8.000.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005652 ngày 30/10/2017 tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đượcban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố TN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Thị Minh Hải